TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC XXX – H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 444/2025/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 08 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 370/2025/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2025 về việc "*Ly hôn*", giữa:

- Nguyên đơn: Anh Hoàng Ngọc L, sinh ngày 10/5/1984

Nơi thường trú: CHxxx, Tầng xxx, CC P, xxx T, phường T, TP. H

Căn cước công dân số: 038084026424; Ngày cấp: 04/7/2024; Nơi cấp: Bộ Công an

- Bị đơn: Chị Hoàng Thị L, sinh ngày 10/8/1984

Nơi thường trú: CHxxx, Tầng xxx, CC P, xxx T, phường T, TP. H

Căn cước công dân số: 038184025377; Ngày cấp: 04/8/2024; Nơi cấp: Bộ Công an

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 55 và các Điều 81, 82, 83, 84, 85 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về "*mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*";

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hoàng Ngọc L và chị Hoàng Thị L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Hoàng Ngọc L và chị Hoàng Thị L có hai con chung là cháu Hoàng Thùy A, sinh ngày 25/10/2009 và cháu Hoàng Trâm A, sinh ngày 14/11/2013. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh Hoàng Ngọc L và chị Hoàng Thị L, giao cả hai cháu Hoàng Trâm A và Hoàng Thùy A cho chị Hoàng Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có đề nghị, thay đổi khác. Anh Hoàng Ngọc L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với cháu Hoàng Trâm A cho chị Hoàng Thị L với mức 10.000.000 đồng/ tháng, kể từ tháng 12/2025 cho đến khi cháu Trâm A đủ 18 tuổi hoặc khi có đề nghị, thay đổi khác và có nghĩa vụ cấp dưỡng

nuôi con chung đối với cháu Hoàng Thùy A cho chị Hoàng Thị L với mức 5.000.000 đồng/ tháng, kể từ tháng 12/2025 cho đến khi cháu Thùy A đủ 18 tuổi hoặc khi có đề nghị, thay đổi khác.

Anh Hoàng Ngọc L được quyền và có nghĩa vụ đi lại, thăm nom con chung không ai được cản trở.

- ***Về tài sản chung, nhà đất chung***: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về nợ chung:*** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về án phí***: Anh Hoàng Ngọc L tự nguyện chịu cả án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số 300.000 đồng số tiền tạm ứng án phí anh L đã nộp theo biên lai số 0013700 ngày 28 tháng 10 năm 2025 tại Thi hành án dân sự Thành phố H. Xác nhận anh Hoàng Ngọc L đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực xxx – H;
- UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh T (nay là phường Đ, tỉnh T) (Giấy chứng nhận kết hôn số 33 ngày 15/11/2007);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương